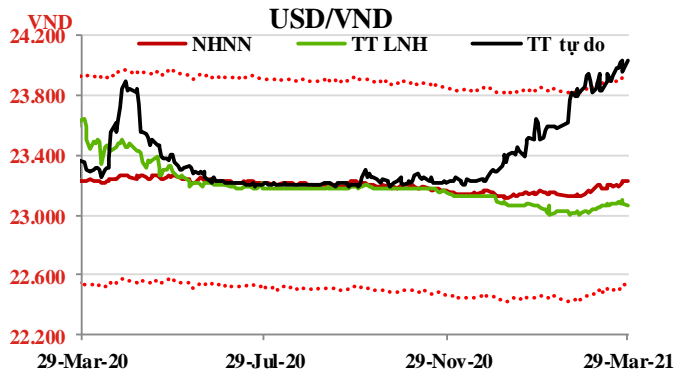


Tin trong nước ngày 29/03

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 29/03, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.231 VND/USD, tăng 01 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.878 VND/USD. Trên thị trường LNHH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.070 VND/USD, giảm 10 đồng so với phiên 26/03. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 35 đồng ở chiều mua vào và 75 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.970 - 24.040 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNHH:** Ngày 29/03, lãi suất chào bình quân LNHH VND giảm 0,01 – 0,03 đpt ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: ON 0,28%; 1W 0,38%; 2W 0,48% và 1M 0,63%. Lãi suất chào bình quân LNHH USD đi ngang ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống, giao dịch tại: ON 0,14%; 1W 0,18%; 2W 0,23%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp biến động phân hóa ở các kỳ hạn, chốt phiên tại: 3Y 0,65%; 5Y 1,10%; 7Y 1,52%; 10Y 2,40%; 15Y 2,58%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Thị trường chứng khoán Việt Nam khởi sắc trong phiên đầu tuần, sắc xanh lan rộng khắp các nhóm ngành. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 13,47 điểm (+1,16%) lên 1.175,68 điểm; HNX-Index tăng 5,20 điểm (+1,92%) lên 276,16 điểm; UPCoM-Index tăng 0,67 điểm (+0,84%) xuống 80,52 điểm. Thanh khoản thị trường duy trì ở mức cao nhưng giảm so với cuối tuần trước, tổng khối lượng giao dịch đạt 886 triệu cổ phiếu, trị giá khoảng 17,8 nghìn tỷ đồng.
- Trong báo cáo Tình hình Kinh tế Xã hội mới ra của Tổng cục Thống kê, cơ quan này cho biết Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý I/2021 ước tính tăng 4,48% so với cùng kỳ năm 2020. Đồng thời, mức tăng này lớn hơn so với mức tăng 3,68% của quý I/2020. Bên cạnh đó, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 03/2021 giảm 0,27% so với tháng trước. CPI bình quân quý I/2021 so với cùng kỳ năm 2020 tăng 0,29%; CPI tháng 03/2021 tăng 1,31% so với tháng 12/2020 và tăng 1,16% so với cùng kỳ năm 2020.


Lãi suất LNHH
Trái phiếu

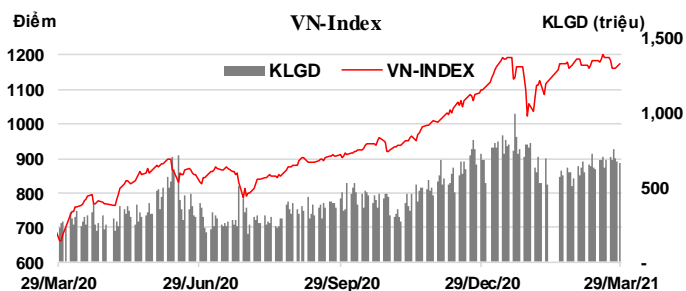
Kỳ hạn	Lãi suất LNHH		Trái phiếu		Kỳ hạn	Lãi suất	
	VND	D/D	USD	D/D		Lợi suất	D/D
ON	0.28	-0.01	0.14	0.00	3Y	0.65	0.000
1W	0.38	-0.02	0.18	0.00	5Y	1.10	-0.009
2W	0.48	-0.01	0.23	0.00	7Y	1.52	0.012
1M	0.63	-0.03	0.33	0.00	10Y	2.40	0.008
2M	1.00	-0.01	0.41	-0.01	15Y	2.58	-0.017
3M	1.22	-0.01	0.53	-0.04			
6M	1.82	-0.02	0.78	-0.11			
9M	2.50	-0.02	1.10	-0.03			
1Y	2.96	-0.11	1.18	-0.01			

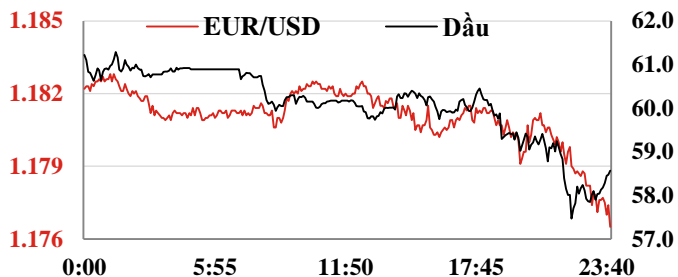
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

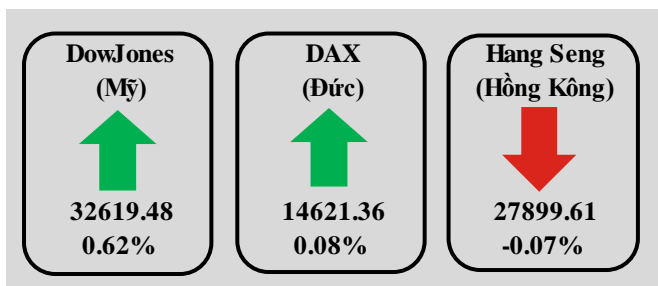
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
29-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
26-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
25-03-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1175.68	276.16	80.52
%/ngày	1.16%	1.92%	0.84%
%/31/12/2020	6.51%	36.0%	8.2%
KLGD (tr.d.vj)	660.95	170.19	55.3
GTGD (tỷ đ)	14509.92	2523.93	781.50
NĐTIN mua (tỷ đ)	1266.83	11.74	0.28
NĐTIN bán (tỷ đ)	1422.41	31.60	0.37





	25 Mar 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.85	0.35%	1.07%	3.24%
USD/CNY	6.55	0.34%	0.61%	0.31%
USD/EUR	0.85	0.41%	1.28%	3.82%
USD/JPY	109.17	0.41%	0.27%	5.74%
USD/KRW	1135.12	0.02%	0.65%	4.67%
USD/SGD	1.35	0.22%	0.40%	2.12%
USD/TWD	28.61	0.43%	0.66%	1.91%
USD/THB	31.15	0.52%	0.87%	3.70%
USD/VND Trung tâm	23218	0.05%	0.08%	0.38%
USD/VND LNH	23098	0.07%	0.09%	0.04%
USD/VND tự do	24010	0.17%	0.71%	3.05%
Vàng	1726.82	-0.42%	-0.55%	-8.95%
Dầu	58.56	-4.28%	-2.40%	20.69%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	ĐĐ	USD	ĐĐ
ON	0.0755	-0.0009		
SW	0.0849	-0.0068		
1M	0.1091	-0.0011	0.2813	0.0000
2M	0.1378	0.0041		
3M	0.1930	-0.0021	0.4371	0.0000
6M	0.2039	-0.0056	0.5932	0.0000
1Y	0.2808	0.0007	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 24/03/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	28/04/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	22/04/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	06/05/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	27/04/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	06/04/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Mỹ đưa ra thông điệp về thuế quan đối với Trung Quốc.** Cựu thể, bà Katherine Tai - Tân Đại diện Thương mại Mỹ thừa nhận hàng rào thuế quan có thể gây tổn thương tới các doanh nghiệp và người tiêu dùng Mỹ. Tuy nhiên, bà cũng cảnh báo việc gỡ bỏ hàng rào thuế quan này cũng có thể khiến các doanh nghiệp trong nước gặp phải sự cạnh tranh không lành mạnh từ nước ngoài, và quan trọng hơn là không một nhà đàm phán nào lại từ bỏ các lợi thế của mình. Hiện tại, các nguồn tin cho biết Trung Quốc mới chỉ thực hiện khoảng 30% giá trị thỏa thuận thương mại giai đoạn 1 đã ký kể từ nhiệm kỳ của cựu Tổng thống Mỹ Donald Trump. Bắc Kinh đang hy vọng có thể thuyết phục Chính quyền tân Tổng thống Joe Biden gỡ bỏ hàng rào thuế quan và thiết lập lại cơ chế hợp tác song phương, song nhiều chuyên gia cho rằng điều này rất khó xảy ra.
- Mức độ cho vay thế chấp mua nhà tại nước Anh đang dần hạ nhiệt.** Theo NHTW Anh BOE, số lượng cho vay thế chấp mua nhà tại nước này trong tháng 2 là khoảng 88 nghìn hợp đồng, thấp hơn tương đối nhiều so với mức 99 nghìn của tháng trước đó, đồng thời thấp hơn mức 95 nghìn theo dự báo. Đây cũng là tháng thứ 4 liên tiếp số lượng cho vay thế chấp nhà giảm xuống, từ mức đỉnh 104 nghìn hồ sơ ghi nhận vào tháng 11/2020.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
26-03	14:00	**	Doanh số bán lẻ Anh mm T2	2.1	2.2	-8.2
26-03	16:00	**	Niêm tin kinh doanh Đức Ifo T3	96.6	93.1	92.7
26-03	19:30	*	Mức chi tiêu cá nhân bình quân Mỹ mm T2	-1.0	-0.8	3.4
29-03	15:30	*	Số lượng cho vay thế chấp mua nhà tại Anh T2	88K	95K	99K
30-03	6:30	*	Tỷ lệ thất nghiệp Nhật Bản T2		3.0	2.9
30-03	6:50	*	Doanh số bán lẻ Nhật Bản yy T2		-2.7	-2.4
30-03	All day	*	CPI sơ bộ Đức mm T3		0.5	0.7
30-03	20:00	*	Giá nhà tại Mỹ mm T1		1.3	1.1
30-03	21:00	**	Niêm tin tiêu dùng Conference Board Mỹ T3		96.0	91.3

VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1.175,68 điểm, có thể sẽ lấp gap falling window đã tạo ra ở ngày 24/03.

Nguỡng hỗ trợ: 1.160 – 1.150

Nguỡng kháng cự: 1.180 – 1.200

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm
Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích
Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích
Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn